

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2025

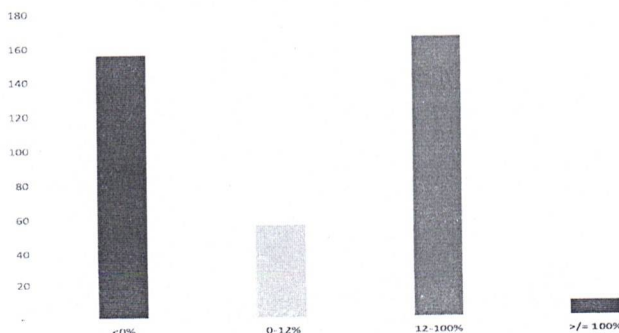
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ NĂM 2025
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỦ ĐỘNG VND (VNDAF)****I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2024****1. Bối cảnh kinh tế Việt Nam năm 2024****VNINDEX tăng 12,1% trong năm 2024 nhưng thực tế đầu tư không hề dễ dàng cho số đông**

Tính đến hết ngày 31/12, VN-Index đạt mức tăng trưởng 12,1% so với hồi đầu năm. Nếu chỉ nhìn chỉ số chung, hiệu suất đầu tư chứng khoán từ đầu năm vượt trội hơn hẳn so với mức lãi suất tiền gửi 5 - 6% tại các ngân hàng thương mại (NHTM). Tuy nhiên thực tế đầu tư không hề dễ dàng, nhiều nhà đầu tư (NĐT) cho biết danh mục của họ vẫn đang thua lỗ dù thị trường hồi phục.

Nguyên nhân chính thứ nhất: Lựa chọn doanh nghiệp

Mức tăng trưởng hai con số của VN-Index tính từ đầu năm chủ yếu nhờ vào sự bùng nổ của thị trường chứng khoán trong quý 1 (tăng 13,6%). Trong khi đó, tính từ đầu quý 2 đến nay, chỉ số này đang ghi nhận hiệu suất âm với diễn biến sideway biên độ hẹp và thanh khoản lao dốc. Đà tăng chỉ tập trung một số ít mã đơn lẻ, nhiều cổ phiếu vẫn “hụt hơi” khiến việc chọn lựa cơ hội đầu tư để kiếm lợi nhuận cũng không dễ dàng.

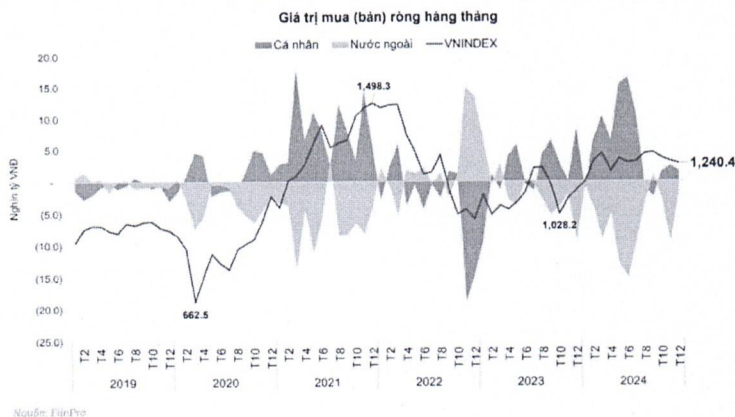
Nhà đầu tư cá nhân chủ yếu có tâm lý đầu cơ ngắn hạn, do đó, họ thường dành công sức và cũng không có nguồn lực để phân tích kỹ lưỡng những doanh nghiệp sẽ giao dịch. Theo thống kê, 55% cổ phiếu trên HoSE có hiệu suất thua VN-Index tính từ đầu năm đến nay, thậm chí có đến ~40% cổ phiếu còn giảm điểm so với đầu năm. Do đó, nếu không phân tích kỹ lưỡng doanh nghiệp, xác suất chọn sai cổ phiếu là khá cao.

Phân bố số mã cổ phiếu trên HOSE theo biến động từ đầu năm 2024

Nguồn: TCTK

Nguyên nhân chính thứ hai: Tâm lý FOMO và bán tháo do hoảng loạn Panic sell

Biểu đồ 01: NĐT cá nhân đẩy mạnh giao dịch khi VNINDEX ở vùng đỉnh và ngược lại



Việc khối ngoại bán ròng trong năm 2024 có nhiều nguyên nhân khách quan từ vĩ mô thế giới và trong nước. Tuy nhiên, hành động của các quỹ ngoại có điểm chung là họ chủ động bán khi định giá thị trường ở nền cao, và rất hạn chế bán hoặc có khi mua lại khi định giá đã có chiết khấu sâu. Ngược lại, NĐT cá nhân có xu hướng đẩy mạnh giao dịch khi VNINDEX ở vùng đỉnh và ngược lại.

Nguyên nhân chính thứ ba: Giao dịch quá nhiều

Trên thực tế, nguyên nhân thiếu hiệu quả của nhiều NĐT không chỉ đến từ việc mua bán thua lỗ trực tiếp tại các cổ phiếu, mà còn đến từ việc chi trả cho các loại chi phí dịch vụ phát sinh khi giao dịch.

Trong những năm thị trường chứng khoán thăng hoa như 2017 hay 2021 khi chỉ số VNINDEX tăng trưởng 30-50%, tạo ra không ít cơ hội cổ phiếu tăng bằng lần, thì chi phí 15,1% cho giao dịch và margin có thể không lớn. Tuy nhiên, với những năm như 2024 khi thị trường chứng khoán tăng với mức độ vừa phải, thậm chí có những điều chỉnh ngắn hạn thì việc phải gánh thêm chi phí 15,1%/năm thực sự là rất khó để số đông nhà đầu cơ ngắn hạn có thể sinh lãi bền vững.

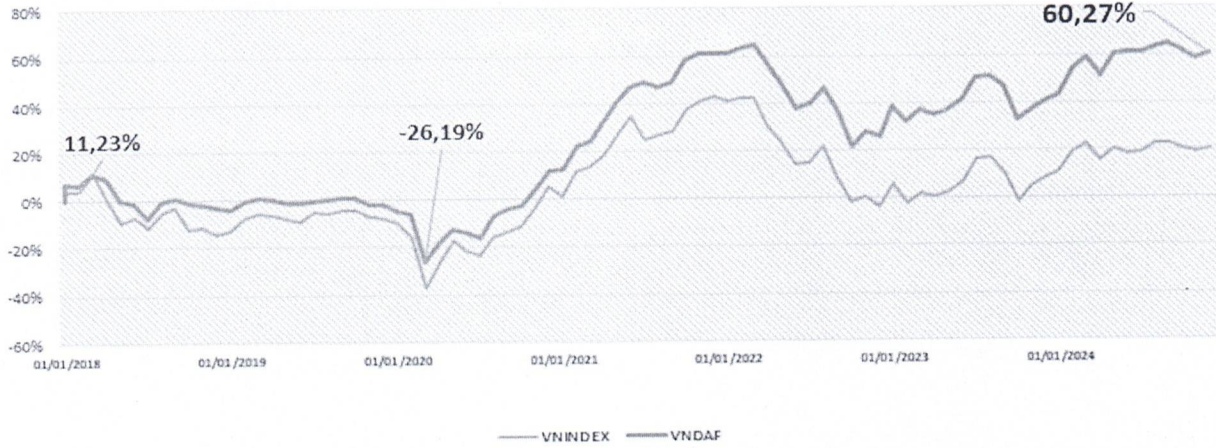
2. Báo cáo về kết quả hoạt động của Quỹ năm 2024

Hiệu quả đầu tư

Quỹ VNDAF đầu tư vào trái phiếu và các tài sản có thu nhập cố định nên có sự tăng trưởng NAV/CCQ đều qua thời gian.

Giá trị NAV/CCQ ngày 31/12/2024 đạt 16.027,14 đồng/ccq, tăng 14,16% so với cùng kỳ năm trước và tăng 60,27% kể từ ngày thành lập là ngày 12/01/2018.

TĂNG TRƯỞNG NAV/1CCQ SO VỚI VNINDEX
Percentage change of NAV/Unit and VNINDEX



Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 31/12 của 03 năm gần nhất:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	31/12/2022
I	Danh mục đầu tư			
1	Tiền gửi ngân hàng	37.448.379.334	38.385.146.999	40.590.203.404
2	Các khoản đầu tư	220.623.105.050	196.735.171.600	179.263.277.200
3	Các khoản phải thu	2.807.134.000	5.195.334.000	559.220.200
4	Nợ phải trả	3.344.180.698	5.580.168.550	8.207.664.049
II	Tài sản ròng của Quỹ	257.534.437.686	234.735.484.049	212.205.036.755
	Số lượng Chứng chỉ quỹ đang lưu hành	16.068.637,62	16.720.356,13	16.806.079,64
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	16.027,14	14.038,90	12.626,68
III	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	16.550,35	15.393,29	16.878,19
IV	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	14.015,67	12.625,36	11.029,56

V	Tổng lợi nhuận của Quỹ	33.238.528.005	23.807.749.313	(58.574.361.874)
VI	Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ trong kỳ	2,31%	4,21%	3,87%
VII	Tốc độ vòng quay danh mục trong kỳ	137,88%	714,28%	510,93%

Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	12 tháng tính tới ngày báo cáo (01/01/2024 - 31/12/2024)	36 tháng tính tới ngày báo cáo (01/01/2022-31/12/2024)	60 tháng tính tới ngày báo cáo (01/01/2020-31/12/2024)
Tổng lợi nhuận bình quân năm	33.238.528.005	-509.361.519	11.777.523.754

Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của Quỹ năm liền kề năm báo cáo:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
Cổ phiếu niêm yết	84,57%	81,87%
Tiền gửi ngân hàng	14,35%	15,97%
Các tài sản khác	1,08%	2,16%

II. CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ NĂM 2025

1. Đánh giá tình hình kinh tế năm 2025

Kinh tế toàn cầu dự báo năm 2025 với nhiều biến động. Mỹ định hình tăng trưởng hậu thất bại tiền tệ bởi bất định về mặt chính sách. Nền kinh tế Mỹ đã trải qua nhiều thăng trầm trong thời kỳ thất bại tiền tệ. Bước sang năm 2025, sự trở lại của Trump là một biến số nằm ngoài dự đoán mà không chỉ Mỹ mà các nền kinh tế khác cần biết cách ứng xử phù hợp. Trung Quốc đang khai thác tối đa gói kích thích để đạt được mục tiêu tăng trưởng. Thống đốc NHND Trung Quốc tái khẳng định cam kết về quan điểm chính sách tiền tệ “nói lòng thích hợp”. PBOC đã chọn duy trì LPR kỳ hạn 1 năm và 5 năm ở mức 3,1% và 3,6% trong

cuộc họp cuối cùng của năm, trong khi các quan chức nhắc lại rằng Trung Quốc có khả năng cắt giảm thêm RRR, hiện ở mức 6,6%.

Triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2025 vẫn mạnh mẽ. Triển vọng lạc quan hơn về đầu tư công và giảm bớt lo ngại về tác động của thuế quan Mỹ đối với hàng xuất khẩu Việt Nam. Áp lực lạm phát kỳ vọng hạ nhiệt nhưng biến động tỷ giá vẫn là mối lo ngại hàng đầu. Môi trường giá dầu thấp sẽ giúp giảm bớt áp lực lên giá nhóm Giao thông năm 2025 (chiếm 9,7% trong rổ CPI). Ban Điều hành Quỹ Đầu tư Chủ động tin rằng Tổng thống đắc cử Donald Trump sẽ theo đuổi các chính sách nhằm tăng sản lượng dầu và khí đốt ở Mỹ, điều này phủ bóng đen lên triển vọng giá dầu và khí đốt trong năm 2025.

2. Chiến lược đầu tư của Quỹ năm 2025

Chính phủ đặt mục tiêu hàng đầu trong năm 2025 là tăng trưởng kinh tế cùng với định giá thị trường, định giá P/E của VN-Index khá hấp dẫn, khi đang giao dịch với mức chiết khấu 8,2% so với trung bình 5 năm, trong khi tăng trưởng EPS kỳ vọng cải thiện vào năm 2025. Tiềm năng từ những dòng vốn ngoại khi thị trường được nâng hạng là rất lớn. Ngay sau khi thị trường Việt Nam được FTSE Russell nâng hạng, cổ phiếu Việt Nam sẽ được các quỹ ETF mô phỏng các chỉ số của FTSE mua vào. Với vốn hóa thị trường của thị trường Việt Nam hiện bằng 1/4 so với vốn hóa thị trường Indonesia, chúng tôi ước tính tỷ trọng phân bổ cho các cổ phiếu Việt Nam của các quỹ ETF mô phỏng chỉ số FTSE sẽ dao động từ 0,05% đến 0,5% tổng tài sản ròng của từng ETF. Điều này có thể giúp thị trường Việt Nam thu hút gần 1,6 tỷ USD. Ngoài ra, dòng vốn đổ vào thị trường Việt Nam từ các quỹ đầu tư chủ động khi Việt Nam được FTSE Russell nâng hạng cũng là rất lớn.

Do vậy, Ban Điều hành Quỹ dự kiến vẫn tiếp tục sẽ kiên định với chiến lược đầu tư dài hạn, tận dụng các mức định giá hợp lý để chủ động gia tăng đầu tư những nhóm ngành tiềm năng, và những doanh nghiệp có chu kỳ kinh doanh mở rộng và đạt hiệu quả vận hành cao, nhằm gia tăng tài sản cho nhà đầu tư của quỹ.

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành gửi Đại hội Nhà đầu tư Quỹ VNDAF.

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ

ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN I.P.A

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM MINH HƯƠNG

